

BÁO CÁO

Công tác năm 2023 và nhiệm vụ công tác năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 6.

Thực hiện chương trình kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo công tác năm 2023 và nhiệm vụ công tác năm 2024 như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC VÀ QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

1. Thực hiện chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh, các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao và xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Ngay từ đầu năm 2023, bám sát sự chỉ đạo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2023 với 89 nội dung công việc cho Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện. Nhiệm vụ được giao cụ thể, chi tiết đến từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp và tiến độ thực hiện.

Để bảo đảm tính khả thi trong thực hiện Chương trình công tác, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện. Các sở, ban ngành, địa phương đã chủ động nghiên cứu, xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, thông qua nhiều đề án, báo cáo, văn bản quy phạm pháp luật quan trọng. Các đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trong Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2023 đã cụ thể hóa chủ trương, đường lối, định hướng chỉ đạo, điều hành trọng tâm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh, đáp ứng yêu cầu cấp thiết của thực tiễn đặt ra. Trong năm 2023 (tính đến ngày 31 tháng 10 năm 2023), đã giao 65 nội dung công việc trọng tâm cho Thủ trưởng các Sở, ban ngành, địa phương; đến nay các đơn vị đã hoàn thành 51 nội dung công việc được giao, 14 nội dung đang tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã có chuyển biến tích cực trong thực hiện các nhiệm vụ được giao. Công tác theo dõi, đôn đốc chương trình công tác được thực hiện thường xuyên thông qua Hệ thống phần mềm theo dõi chỉ đạo điều hành. Trong năm 2023 (số liệu đến ngày 31 tháng 10 năm 2023), Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao 1.190 nhiệm vụ để các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo dõi thực hiện, cập nhật tiến độ. Cụ thể, các đơn vị, địa phương đã hoàn thành đúng hạn 775 nhiệm vụ, đã hoàn thành nhưng quá hạn 170 nhiệm vụ; chưa hoàn thành còn trong hạn 186 nhiệm vụ; đã trễ hạn nhưng chưa hoàn thành 59

nhiệm vụ⁽¹⁾. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 1.205 quyết định (*trong đó có 61 quyết định quy phạm pháp luật, 614 quyết định Ủy ban nhân dân tỉnh, 530 Quyết định Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh*); 07 Chỉ thị; 4.413 công văn, tờ trình, báo cáo cá biệt; Ngoài ra, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 7.428 văn bản do lãnh đạo Văn phòng thông báo ý kiến của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và chuyển văn bản theo Quy chế để chỉ đạo, điều hành nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

Nhìn chung, trong năm 2023, Chương trình công tác và các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao được các ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc, chất lượng ngày càng được nâng lên; văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng, ban hành đúng trình tự, thủ tục, đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tình trạng chậm trễ trong công tác tham mưu, có nội dung không đạt yêu cầu phải chuẩn bị lại, nhất là chuẩn bị các đề án, báo cáo trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh vẫn còn diễn ra.

2. Thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh

Mọi hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh đều đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, tuân thủ quy định của pháp luật và Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh, tuân thủ nguyên tắc làm việc theo chế độ kết hợp trách nhiệm của tập thể với việc đề cao trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và từng Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết công việc thường xuyên theo đúng Quy chế làm việc, quy trình chặt chẽ và khẩn trương, đề cao tính chủ động của cơ quan tham mưu và vai trò thẩm tra, tổng hợp của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc trình xử lý công việc. Các Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia có trách nhiệm trong việc giải quyết các công việc chung của tập thể Ủy ban nhân dân tỉnh, đảm bảo quan hệ phối hợp trong công tác, xử lý công việc theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi lĩnh vực được phân công.

Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tham dự nhiều cuộc họp, hội nghị do Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức; chủ trì nhiều cuộc họp, hội nghị và làm việc với các sở, ban ngành, địa phương; tổ chức tiếp đón nhiều đoàn khách trong nước và quốc tế; tham gia các Đoàn công tác của Trung ương, của tỉnh. Ngoài ra, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức các buổi kiểm tra, làm việc tại cơ sở để kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc và đôn đốc triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội như: Kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ rừng; kiểm tra thực tế công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của các đơn vị, địa phương; kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh trên người và động vật; kiểm tra và chỉ đạo xử lý vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác thu hút đầu tư, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm; kiểm tra đôn đốc tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; làm việc với các đơn vị, địa phương về các nhiệm vụ còn tồn đọng, kéo dài; kiểm tra tiến độ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;...

⁽¹⁾ Cập nhật số liệu trên Hệ thống phần mềm theo dõi chỉ đạo điều hành.

Đề chân chính và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng đối với cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự chuyên biến”, “tự chuyên hóa” trong nội bộ gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 26/2016/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước; Kết luận số 1663-KL/TU ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương tăng cường thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Kon Tum, ... để tiến tới xây dựng Chính quyền số.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 54/2023/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2023 về Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, nhiệm kỳ 2021 - 2026 nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác phối hợp, giải quyết công việc của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tuy nhiên, việc thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh còn có mặt hạn chế, sự phối hợp giải quyết công việc của các đơn vị có lúc, có nơi hiệu quả chưa cao, ý kiến tham gia chậm, còn chung chung, không rõ quan điểm, gây khó khăn cho cơ quan chủ trì xử lý. Báo cáo của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đôi lúc còn chậm, thiếu thông tin, chưa nhìn thẳng vào nguyên nhân dẫn đến thiếu sót, khuyết điểm, báo cáo tình hình nhưng không đề xuất giải pháp xử lý; một số nội dung tham mưu còn chưa đảm bảo về chất lượng, quy trình, hồ sơ, thể thức và nội dung. Trách nhiệm của một số Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc chỉ đạo, phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đôi lúc còn chưa cao.

3. Công tác phối hợp của Ủy ban nhân dân tỉnh với các cơ quan của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các Ban xây dựng đảng và các cơ quan tư pháp ở địa phương

Ủy ban nhân dân tỉnh đã phối hợp với các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc xây dựng chương trình, chuẩn bị nội dung trình các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, cơ bản đảm bảo chất lượng và thời gian theo quy định; thực hiện tốt trách nhiệm báo cáo, giải trình theo yêu cầu của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, của Hội đồng nhân dân tỉnh, nghiêm túc tiếp thu và chỉ đạo xử lý ý kiến kiến nghị của cử tri và trả lời nghiêm túc những vấn đề mà đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và cử tri quan tâm.

Chỉ đạo các Sở, ban ngành phối hợp tốt với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh trong việc phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội năm 2023. Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc luôn coi trọng khâu lấy ý kiến tham gia, đóng góp, phản biện về các chủ trương, chính sách để đảm bảo sự phù hợp, sát thực tế; tạo điều kiện để các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề

nghiệp hoạt động hợp pháp theo pháp luật. Triển khai tổng kết Quy chế phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh. Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục phối hợp thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Mặt trận và tổ chức chính trị- xã hội⁽²⁾. Tăng cường phối hợp với các cơ quan tư pháp ở địa phương trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Tóm lại, trong chỉ đạo, điều hành, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh luôn tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, đảm bảo sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, sự giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh; thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò tập thể gắn với đề cao trách nhiệm cá nhân; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Hội đồng nhân dân tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Ban xây dựng đảng, các đoàn thể, Nhân dân và cơ quan tư pháp địa phương trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CÁC CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Kết quả đạt được

Để hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023⁽³⁾ và các văn bản khác có liên quan để chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện, làm cơ sở để kiểm tra, đánh giá kết quả công tác. Đồng thời, căn cứ các chỉ đạo của Trung ương và tình hình thực tế của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị khẩn trương, nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

a) Về kinh tế

- Ngay từ đầu năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức ra quân phát động phong trào toàn dân ra sức xây dựng nông thôn mới, trồng cây xanh gắn với chỉnh trang khu dân cư nông thôn, đô thị trên địa bàn toàn tỉnh⁽⁴⁾; công tác quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, vận chuyển lâm sản trái pháp luật và phòng cháy chữa cháy rừng được tăng cường⁽⁵⁾; công tác khoán bảo vệ và phát triển rừng⁽⁶⁾ được đẩy mạnh thực hiện; việc phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được chú trọng thực hiện. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) đạt kết quả nổi bật, tổng số sản phẩm OCOP của tỉnh được công nhận từ 3 sao trở lên là 180 sản

⁽²⁾ Quy chế phối hợp số 125/QCPH-UBND-LĐLĐ ngày 09 tháng 8 năm 2018; Quy chế phối hợp số 126/QCPH-UBND-HCCB ngày 09 tháng 8 năm 2018; Quy chế phối hợp số 127/QCPH-UBND-HLHPN ngày 09 tháng 8 năm 2018; Quy chế phối hợp số 128/QCPH-UBND-HND ngày 09 tháng 8 năm 2018; Quy chế phối hợp số 125/QCPH-UBND-TĐTN ngày 09 tháng 8 năm 2018; Quy chế phối hợp số 130/QCPH-UBND-UBMT ngày 09 tháng 8 năm 2018.

⁽³⁾ Tại Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁽⁴⁾ Đến nay toàn tỉnh đã có 42 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới (*trong đó có 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu*). Có 20 thôn đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và 32 thôn (*làng*) vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt chuẩn thôn nông thôn mới

⁽⁵⁾ Đã xây ra 05 vụ cháy rừng, thiệt hại 0,8 ha rừng trồng; 06 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp với khối lượng 3,215 m³ gỗ và 0,32 ha rừng bị phá; phá rừng làm nương rẫy, khai thác lâm sản trái phép 36 vụ, khối lượng vi phạm 59,87 m³ gỗ, diện tích thiệt hại 5,42 ha. So với cùng kỳ năm 2022, số vụ vi phạm giảm 44 vụ (*tương ứng 55%*), khối lượng vi phạm giảm 354,59 m³ gỗ (*tương ứng 85,6%*), diện tích thiệt hại giảm 26,7 ha (*tương ứng 83,1%*).

⁽⁶⁾ Công tác trồng rừng được tích cực triển khai thực hiện ước thực hiện cả năm trồng được 4.756,7 ha, đạt 118,92% kế hoạch; trồng cây phân tán ước đạt 4.757 ha rừng đạt 118,9% so với kế hoạch; thực hiện khoán bảo vệ rừng 132.435,7 ha; Chăm sóc rừng 5.337,98 ha; Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh 1.823,62 ha.

phẩm⁽⁷⁾. Tình hình chăn nuôi tiếp tục ổn định⁽⁸⁾, công tác nắm bắt, phòng ngừa sâu bệnh trên cây trồng, dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm được chủ động không chế và dập tắt kịp thời⁽⁹⁾, đến nay trên địa bàn tỉnh an toàn với dịch bệnh. Các loại cây trồng chủ lực của tỉnh tiếp tục được chú trọng phát triển, đảm bảo kế hoạch đề ra⁽¹⁰⁾.

- Chỉ số sản xuất công nghiệp của một số ngành trọng điểm tăng cao so với cùng kỳ năm trước⁽¹¹⁾. Ngành năng lượng tiếp tục phát huy vai trò là ngành công nghiệp thế mạnh của tỉnh, đóng góp đáng kể cho ngân sách nhà nước⁽¹²⁾. Toàn tỉnh hiện có 03 khu công nghiệp và 01 Khu kinh tế⁽¹³⁾; hiện đã trình hồ sơ bổ sung Khu công nghiệp sản xuất, chế biến dược liệu tập trung (200 ha) vào Quy hoạch phát triển các khu công nghiệp ở Việt Nam; trên địa bàn tỉnh hiện có 14 cụm công nghiệp được thành lập với diện tích 472,675 ha, trong đó có 08 cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động với tổng diện tích 275,075 ha; có 39 doanh nghiệp và 393 cơ sở sản xuất đầu tư trong cụm công nghiệp; tỷ lệ lấp đầy đạt 63,6%.

- Hoạt động thương mại được duy trì ổn định, hàng hóa lưu thông trên thị trường đa dạng, phong phú về chủng loại, giá cả hàng hóa ổn định, chất lượng đảm bảo. Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn được duy trì thực hiện⁽¹⁴⁾. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường và xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại được tăng cường thực hiện. Ngành du lịch tiếp tục khởi sắc với nhiều hoạt động, chương trình quảng bá du lịch phong phú, đa dạng cả về nội dung lẫn hình thức, để lại ấn tượng đẹp trong lòng du khách; chất lượng dịch vụ du lịch và tình hình an ninh trật tự tại các điểm du lịch của tỉnh luôn được đảm bảo, được du khách đánh giá cao, ước thực hiện năm 2023, thu hút được trên 1.300 nghìn lượt khách, đạt 100% kế hoạch và bằng 121,8% so với cùng kỳ năm trước; tổng doanh thu ước đạt 520 tỷ đồng, đạt 162,5% kế hoạch và bằng 160,1% so với cùng kỳ năm trước.

⁽⁷⁾ Trong đó có 01 sản phẩm 5 sao, 06 sản phẩm tiềm năng 5 sao đang đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đánh giá.

⁽⁸⁾ Tổng đàn gia súc ước thực hiện cả năm đạt 284.255 con, đạt 102,52% kế hoạch, bằng 106,94% so với cùng kỳ, trong đó, tổng đàn trâu khoảng 24.100 con, đạt 100% kế hoạch; tổng đàn bò khoảng 85.120 con, đạt 100,14% kế hoạch; tổng đàn lợn khoảng 175.035 con, đạt 104,08% kế hoạch. Diện tích nuôi trồng thủy sản ao hồ nhỏ ước thực hiện năm 2023 là 934 ha, đạt 109,88% kế hoạch, bằng 111,06% so với cùng kỳ; tổng sản lượng thủy sản ước cuối năm khoảng 8.158 tấn, đạt 97,85% kế hoạch, bằng 114,46% so với cùng kỳ.

⁽⁹⁾ Đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn tỉnh đã phát sinh và dập tắt 03 ổ bệnh Dịch tả lợn Châu phi, tiêu hủy 61 con lợn chết tại xã Kon Đào, huyện Đăk Tô 09 con; thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông 40 con và xã Ia Dom, huyện Ia H' Drai 12 con.

⁽¹⁰⁾ Tổng diện tích cây cà phê khoảng 29.813 ha, đạt 103,04% kế hoạch; cao su khoảng 79.018 ha, đạt 102,65% kế hoạch; cây Mắc ca khoảng 3.466 ha, đạt 103,07% kế hoạch (trong đó trồng mới 1.159 ha, đạt 115,92% kế hoạch); cây ăn quả khoảng 10.111 ha, đạt 96,52% kế hoạch (trong đó trồng mới 1.960 ha, đạt 178,18% kế hoạch); Sâm Ngọc Linh khoảng 2.385 ha, đạt 106,42% kế hoạch (trong đó trồng mới 638 ha, đạt 127,6% kế hoạch); cây dược liệu khác khoảng 7.716,7 ha (trong đó trồng mới 2.723,2 ha¹⁰, đạt 302,58% kế hoạch); Diện tích mía hiện nay khoảng 1.219 ha/2000 ha dự kiến niên vụ 2023-2024 đạt 100% kế hoạch giao

⁽¹¹⁾ Khai khoáng khác tăng 9,56%; Sản xuất chế biến thực phẩm tăng 8,73%; Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 9,80%; Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế); In, sao chép bản ghi các loại tăng 26,72%; Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất tăng 6,45%; Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 8,39%; Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị) tăng 10,13%; Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế tăng 6,36%; Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 8,64%; Khai thác, xử lý và cung cấp nước tăng 5,24%.

⁽¹²⁾ Đến nay trên địa bàn tỉnh có 29 công trình thủy điện hoàn thành với tổng công suất là 343MW; 14 công trình đã báo khởi công xây dựng với tổng công suất 193,3MW; 17 công trình đang lập dự án đầu tư, hoàn thiện thủ tục pháp lý với tổng công suất 152,4MW. Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh có 02 nhà máy thủy điện lớn đã hoàn thành phát điện; 06 nhà máy thủy điện địa bàn liên tỉnh Kon Tum - Gia Lai; 03 nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh Kon Tum - Quảng Ngãi; 02 Dự án Nhà máy điện gió đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý bổ sung Quy hoạch điện VII điều chỉnh với tổng công suất 153,5 MW¹². Điện mặt trời¹², 01 Dự án điện mặt trời đã hoàn thành đóng điện (Dự án nhà máy điện mặt trời Sê San 4 với công suất 49MWp); 01 Dự án điện mặt trời đã được bổ sung quy hoạch, đang triển khai đầu tư (Dự án Nhà máy điện mặt trời nổi KN Ialy Kon Tum với công suất 200MWp).

⁽¹³⁾ Gồm: (1) Khu công nghiệp Hòa Bình: Có tổng số 40 dự án/35 doanh nghiệp đầu tư, tổng vốn đăng ký 800.922 triệu đồng; vốn thực hiện 641.534 triệu đồng; tỷ lệ lấp đầy đạt 95,76%; (2) Khu công nghiệp Sao Mai: diện tích 150 ha (đã giải phóng mặt bằng 74,5 ha), trong đó: quy hoạch diện tích đất công nghiệp cho thuê 100,32 ha, diện tích đất công nghiệp đã cho thuê 40,21 ha/48,66 ha đã giải phóng mặt bằng; Có tổng số 03 dự án/ 03 doanh nghiệp đầu tư, tổng vốn đăng ký 615.000 triệu đồng; vốn thực hiện 78.735 triệu đồng; đang triển khai đầu tư xây dựng với tổng diện tích 402.045 m²; tỷ lệ lấp đầy đạt 40,08%; (3) Khu công nghiệp Đăk Tô: thực hiện thu hồi một phần diện tích đất đã cho Công ty CP Tập đoàn Tân Mai thuê và giao BQLKKT quản lý; (4) Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y (diện tích 70.438 ha, hiện đang đề xuất điều chỉnh giảm xuống còn 16.000 ha trong Quy hoạch tỉnh). Có tổng số 58 dự án/52 doanh nghiệp đầu tư, tổng vốn đăng ký 1.168.584 triệu đồng; vốn thực hiện 725.359 triệu đồng (Trong đó: Đang hoạt động 44 dự án/39 doanh nghiệp; tạm dừng 02 dự án/02 doanh nghiệp; dự án hoàn thành nhưng chưa hoạt động 04 dự án; dự án đang triển khai lập thủ tục đầu tư và triển khai xây dựng 04 dự án; Dự án vi phạm tiến độ đầu tư (quá thời hạn đầu tư) 04 dự án; Tổng diện tích đất của 58 dự án là 120,8 ha).

⁽¹⁴⁾ Đã tổ chức thành công 02 đợt đưa hàng Việt về nông thôn; cụ thể Chương trình tại xã Đăk Sao, huyện Tu Mơ Rông và xã Mường Hoong, huyện Đăk Glei. Mỗi chuyến có 04 đơn vị tham gia, doanh số bán hàng đạt khoảng 80 triệu đồng.

- Hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh cơ bản được duy trì ổn định. Công tác phân bổ và đôn đốc giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công được chỉ đạo triển khai quyết liệt, đồng thời chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đầu tư nhằm đảm bảo việc sử dụng nguồn vốn đầu tư công đúng mục đích, hiệu quả⁽¹⁵⁾. Công tác thu hồi nợ đọng thuế được chỉ đạo triển khai tích cực.

- Công tác Quy hoạch được triển khai tích cực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã tổ chức thẩm định và được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua; hiện đang rà soát hoàn thiện để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông đến năm 2045⁽¹⁶⁾ đã trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Quy hoạch chung cấp huyện, thành phố đang được rà soát, điều chỉnh tổng thể; tổ chức lập quy hoạch xây dựng vùng huyện trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định làm cơ sở cho việc lập quy hoạch chung xây dựng xã. Chương trình phát triển đô thị được tập trung phát triển⁽¹⁷⁾.

- Công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh tiếp tục được chú trọng. Đã tổ chức xây dựng và chỉ đạo triển khai có hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và chỉ đạo các ngành có liên quan tích cực, khẩn trương triển khai các hoạt động quảng bá, kêu gọi các nhà đầu tư. Tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính; đẩy mạnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp (*tổ chức 02 lần Hội nghị đối thoại doanh nghiệp và tổ chức chương trình Cà phê Doanh nghiệp - Doanh nhân hằng tháng*), Theo số liệu và kết quả điều tra của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đã công bố, chỉ số PCI của tỉnh Kon Tum năm 2022 đạt 64,89 điểm, xếp thứ 37/63 tỉnh, thành phố, tăng 24 bậc so với năm 2021. Điều này là minh chứng rõ nét nhất cho quyết tâm của tỉnh trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh⁽¹⁸⁾.

- Đã phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện đối với 10 huyện, thành phố; hiện nay, đang trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025 theo quy định. Công tác kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường đối với một số cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh được tăng cường⁽¹⁹⁾.

⁽¹⁵⁾ Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 đã được địa phương giao hơn **5.253,86** tỷ đồng (*bao gồm 4.817,87 tỷ đồng kế hoạch năm 2023 và 436 tỷ đồng kế hoạch năm 2022 kéo dài*); tính đến ngày 20 tháng 10 năm 2023, đã giải ngân được **1.511,34** tỷ đồng, đạt 39,21% so với thực nguồn kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 địa phương đã giao¹⁵ (*thực nguồn 3.854,94 tỷ đồng*). Ước thực hiện đến hết niên độ, phân đầu giải ngân đạt khoảng 95% trên tổng số kế hoạch địa phương giao.

⁽¹⁶⁾ Thông báo số 03/TB-BXD ngày 05 tháng 9 năm 2023 về kết luận hội nghị thẩm định nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen.

⁽¹⁷⁾ Đến nay, tỷ lệ đô thị hóa đạt 38,26%, hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và hạ tầng xã hội được quan tâm đầu tư, cơ bản đảm bảo chất lượng phù hợp với loại đô thị và cấp quản lý hành chính đô thị. Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch đạt khoảng 91%, đạt 100% kế hoạch, bằng 101,11% so với cùng kỳ; tỷ lệ rác thải sinh hoạt (*ở đô thị và nông thôn*) được thu gom và xử lý đạt 86,5%, đạt 100% kế hoạch, bằng 100,58% so với cùng kỳ.

⁽¹⁸⁾ Kết quả, từ đầu năm đến nay đã thu hút 09 dự án đầu tư (*ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế*) với tổng vốn đăng ký khoảng 1.560 tỷ đồng; ước thực hiện cả năm có 360 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký 7.300 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch; thành lập mới 61 hợp tác xã, nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn là 285 hợp tác xã, đạt 114% kế hoạch và tăng 22,84% so với cùng kỳ năm trước và 273 tổ hợp tác, đạt 109,2% kế hoạch và tăng 20,8% so với cùng kỳ năm trước.

⁽¹⁹⁾ Đã triển khai 06 cuộc thanh tra; 08 cuộc kiểm tra đột xuất. Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai đối với 11 tổ chức với số tiền 884 triệu đồng; tịch thu số lợi bất hợp pháp với số tiền 84 triệu đồng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai đối với 02 tổ chức với số tiền 440 triệu đồng; tịch thu số lợi bất hợp pháp với số tiền là 65 triệu đồng.

- Đề chủ động ứng phó với các tình huống thiên tai trong mùa mưa lũ năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chỉ đạo triển khai các giải pháp về công tác phòng chống thiên tai; đồng thời chuẩn bị vật tư, phương tiện, trang thiết bị cần thiết để thực hiện công tác phòng chống thiên tai có hiệu quả, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản cho người dân. Phân bổ kịp thời nguồn kinh phí để thực hiện khắc phục hậu quả thiên tai⁽²⁰⁾.

- Tham mưu Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến đối với nhiều nội dung quan trọng như: chủ trương đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh; Nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum đến năm 2045; Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đến năm 2040; Đồ án quy hoạch Cảng hàng không Măng Đen, tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Đề án Phát triển tỉnh Kon Tum nhanh và bền vững theo tinh thần Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị;...

b) Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Công tác phòng, chống dịch bệnh được triển khai tích cực, chủ động, đặc biệt là phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm⁽²¹⁾. Hoạt động tiêm chủng mở rộng được duy trì thường xuyên tại 100% xã, phường, thị trấn. Chất lượng khám, chữa bệnh được nâng cao, chú trọng đến sự hài lòng của người bệnh, đảm bảo an toàn cho người dân⁽²²⁾. Công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm được triển khai tích cực⁽²³⁾.

- Công tác giảm nghèo tiếp tục được quan tâm⁽²⁴⁾; Các chế độ, chính sách bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội được quan tâm, thực hiện đầy đủ, kịp thời⁽²⁵⁾; Công tác giải quyết đất ở, đất sản xuất cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục

⁽²⁰⁾ Phân bổ nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Trung ương (số tiền 30 tỷ đồng) theo Quyết định số 1661/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; phân bổ vật tư dự phòng phòng chống thiên tai do Ủy ban quốc gia ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp tại Quyết định số 84/QĐ-UB ngày 09 tháng 02 năm 2023; Văn bản số 107/CDTBTN-KH&QLHDT ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Cục dữ trữ Nhà nước khu vực Bắc Tây nguyên.

⁽²¹⁾ Lũy tích từ đầu năm đến 20/10/2023, ghi nhận 139 ca mắc COVID-19, giảm 29.520 ca so với cùng kỳ năm trước; hiện tại, trên địa bàn tỉnh chưa ghi nhận trường hợp mắc biến thể mới của SARS-CoV-2. Các dịch bệnh khác được kiểm soát và ổn định; 10 tháng đầu năm 2023, số mắc các bệnh truyền nhiễm như Sốt xuất huyết Dengue, sốt rét, viêm gan vi rút A, bệnh phong giám so với cùng kỳ năm trước. Tay - chân - miệng, thủy đậu, quai bị, viêm não Nhật Bản tăng so với cùng kỳ năm trước; các bệnh nguy hiểm như cúm A (H5N1, H7N9...), hội chứng viêm đường hô hấp vùng Trung Đông do vi rút Corona (MERS-CoV), đậu mùa khỉ, cúm A(H1N1), bệnh do vi rút Zika, bạch hầu, đại, ho gà và sởi không xảy ra.

- Kết quả triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19: (1) Đối tượng ≥ 18 tuổi: Đã tiêm mũi 1 đạt 99,59%; mũi 2 đạt 98,65%; tiêm liều bổ sung đạt 96,68%; tiêm liều nhắc lại lần 1 đạt 92,46%, lần 2 đạt 100%. (2) Đối tượng 12 tuổi - 17 tuổi: Đã tiêm mũi 1 đạt 99,89%; mũi 2 đạt 97,23%, tiêm liều nhắc lại đạt 94,02%. (3) Đối tượng 5 - dưới 12 tuổi: Đã tiêm mũi 1 đạt 100%; mũi 2 đạt 97,3%. Tỷ lệ tiêm đủ liều vắc xin cơ bản trên tổng dân số: 82,97%.

⁽²²⁾ Tổng số lượt khám chữa bệnh 09 tháng đầu năm 2023 đạt 728.082 lượt người, tăng 17,3% so với cùng kỳ năm trước; trong đó số lượt điều trị nội trú 60.870 lượt người, tăng 11% so với cùng kỳ năm trước.

⁽²³⁾ Tuyển tình thành lập 02 đoàn kiểm tra liên ngành và 05 đoàn kiểm tra chuyên ngành ATTP; tổng số cơ sở được kiểm tra 465, số cơ sở đạt tiêu chuẩn về ATTP 462 (99,3%); phạt tiền 03 cơ sở với tổng số tiền phạt 4,8 triệu đồng, tiêu hủy 0,5 kg thực phẩm rắn và 0,15 lít thực phẩm lỏng. Thành lập 23 đoàn kiểm tra ATTP tuyến huyện và 177 đoàn kiểm tra ATTP tuyến xã, kiểm tra 2.749 cơ sở, số cơ sở đạt tiêu chuẩn ATTP 2.413 (88,2%); xử phạt vi phạm hành chính 17 cơ sở với số tiền 20,1 triệu đồng; tiêu hủy 207,032 kg thực phẩm rắn và 186,2 lít thực phẩm lỏng. Đến 20/10/2023: Có 01 vụ ngộ độc thực phẩm với 05 người mắc, không có tử vong; trên 80 ca mắc lẻ tẻ, nguyên nhân do ăn uống thực phẩm không bảo đảm vệ sinh.

⁽²⁴⁾ Cấp 60.321 thẻ bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, cận nghèo (trong đó hộ nghèo là 52.578 thẻ; hộ cận nghèo là 7.743 thẻ); hỗ trợ kinh phí tiền điện cho 21.988 hộ nghèo, hộ chính sách xã hội (15.943 hộ nghèo; 6.045 hộ chính sách xã hội) với kinh phí thực hiện là 8.428,5 triệu đồng.

⁽²⁵⁾ Trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 và ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/2023) đã tặng 19.266 suất quà cho người có công²⁵; Chủ tịch Nước gửi thiệp mừng thọ 100 tuổi và 90 tuổi và tổ chức thăm mừng thọ cho 33 công dân tròn 100 tuổi và 220 công dân tròn 90 tuổi với tổng số tiền 367 triệu đồng. Trong 9 tháng đầu năm đã quy tập, an táng 21 hài cốt liệt sĩ (trong nước 09 liệt sĩ; ngoài nước 12 liệt sĩ); tiếp nhận và an táng 08 hài cốt liệt sĩ do thành thị quy tập; thực hiện đình chính thống tin trên 22 bia mộ liệt sĩ; giải quyết, xác nhận thủ tục thăm viếng mộ liệt sĩ, cấp 67 giấy Báo tin mộ liệt sĩ cho thân nhân; giải quyết di chuyển 09 mộ liệt sĩ về an táng tại quê hương. Thực hiện hỗ trợ nhà ở cho 27 hộ gia đình chính sách, người có công thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh, tổng kinh phí hỗ trợ là 2.050,5 triệu đồng.

được chú trọng⁽²⁶⁾; chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế được triển khai tích cực⁽²⁷⁾. Công tác đào tạo nghề tiếp tục được duy trì⁽²⁸⁾.

- Các cơ sở giáo dục, đào tạo được sắp xếp cơ bản hợp lý, cơ bản đáp ứng được nhu cầu học tập của nhân dân⁽²⁹⁾. Thực hiện tốt các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học trước thềm năm học mới⁽³⁰⁾. Kết quả xét công nhận tốt nghiệp Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023 tỉnh Kon Tum đạt tỷ lệ 98,78%, xếp thứ 42/63 tỉnh, thành phố, xếp vị trí thứ 2 khu vực Tây Nguyên. Công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông được đẩy mạnh tuyên truyền; chú trọng công tác hướng nghiệp, góp phần nâng cao nhận thức về đào tạo nghề, trang bị kiến thức và kỹ năng nghề, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động.

- Các hoạt động văn hoá tổ chức đảm bảo thiết thực, tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 110 năm Ngày thành lập tỉnh Kon Tum (09/02/1913- 09/02/2023). Công tác khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa, truyền thống của các dân tộc thiểu số được triển khai tích cực⁽³¹⁾. Công tác bảo vệ và phát huy các di tích trên địa bàn tỉnh được quan tâm⁽³²⁾. Công tác xã hội hóa vào lĩnh vực thể dục thể thao được đẩy mạnh, đã thực hiện chuyển giao đội bóng đá tỉnh Kon Tum cho Công ty cổ phần Thể thao và Giải trí Vị Trí Vàng Kon Tum quản lý theo quy định. Công tác chuyển đổi số được các đơn vị, địa phương quan tâm triển khai thực hiện⁽³³⁾; hạ tầng công nghệ thông tin dùng chung của tỉnh được nâng cấp, đáp ứng nhu cầu phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo điều hành được an toàn, thông suốt⁽³⁴⁾; công tác đảm bảo an ninh mạng và bảo mật thông tin được chú trọng; đã triển khai, tổ chức hiệu quả các hoạt động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia⁽³⁵⁾; ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu mở tỉnh Kon Tum.

⁽²⁶⁾ Ước thực hiện đến cuối năm 2023, tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở 98,55%, đạt 100% so với kế hoạch; tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất 98,45%, đạt 100% so với kế hoạch

⁽²⁷⁾ Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động là 19,75%, đạt 100% kế hoạch năm, bằng 100,87% so với cùng kỳ năm trước; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm thất nghiệp so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động là 11,85%, đạt 100% kế hoạch năm

⁽²⁸⁾ Trong năm 2023 thực hiện đào tạo cho 5.598 người, trong đó: Trình độ cao đẳng: Thực hiện duy trì đào tạo cho 571 sinh viên; trình độ trung cấp đào tạo 1.067 học sinh; trình độ sơ cấp: cấp chứng chỉ tốt nghiệp trình độ sơ cấp cho 2.037 người. Đào tạo nghề cho lao động: Đã tiến hành mở lớp đào tạo cho 1.923 học viên (đạt 58,27% so với kế hoạch

⁽²⁹⁾ Toàn tỉnh hiện có 349 trường mầm non và phổ thông. Trong đó: 134 trường mầm non (110 trường công lập và 24 trường ngoài công lập), 82 trường tiểu học, 61 trường tiểu học và trung học cơ sở 47 trường trung học cơ sở (THCS) và 25 trường trung học phổ thông (THPT)

⁽³⁰⁾ Như: Đầu tư xây mới bổ sung 106 phòng học (cấp mầm non: 32 phòng; cấp tiểu học: 28 phòng; cấp THCS: 40 phòng; cấp THPT: 06 phòng); tiến hành cải tạo, sửa chữa, kiên cố hóa 320 phòng học (cấp mầm non: 60 phòng; cấp tiểu học: 92 phòng; cấp THCS: 96 phòng; cấp THPT: 72 phòng); 123 phòng⁽³⁰⁾ học bộ môn, thư viện, nhà vệ sinh; công tác xóa bỏ phòng học tạm, mượn trên địa bàn tỉnh được quan tâm thực hiện (Đã xóa được 48 phòng học tạm (Trong đó: mầm non xóa 12 phòng, tiểu học 16 phòng, THCS 20 phòng.) với tổng kinh phí 23,145 tỷ đồng).

⁽³¹⁾ Đã tổ chức 02 lớp truyền dạy công chiêng, xoang trong cộng đồng dân tộc Xơ Đăng (nhóm Xơ Teng) trên địa bàn các huyện Đăk Glei, Tu Mơ Rông; mở 02 lớp tập huấn kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn huyện Ngọc Hồi và thành phố Kon Tum. Tổ chức nghiên cứu, phục dựng, bảo tồn lễ mừng nước giọt của dân tộc Ba Na (nhóm Rơ Ngao) huyện Đăk Hà và phục dựng “Nghề rèn thủ công truyền thống” của dân tộc Xơ Đăng tại xã Đăk Ui, huyện Đăk Hà; bảo tồn, phát huy trang phục truyền thống và lập hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể “Nghề dệt thủ công truyền thống của dân tộc Gia Rai”. Triển khai thực hiện Kế hoạch bảo tồn, phát huy trang phục truyền thống, nghề dệt thủ công truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

⁽³²⁾ Công trình thủy lợi Đập Mùa Xuân, huyện Đăk Hà được xếp hạng di tích cấp tỉnh. Xe tăng T59 số hiệu 377 được công nhận là bảo vật quốc gia tại Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 30/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Lập Hồ sơ di tích chiến thắng Đăk Pét đề nghị xếp hạng di tích cấp quốc gia;

⁽³³⁾ Về kinh tế số: đến nay tỉnh Kon Tum có 2.651 sản phẩm trên sàn thương mại điện tử, đứng thứ 25 toàn quốc; có 15.383 giao dịch trên sàn thương mại điện tử; số hộ sản xuất nông nghiệp được đào tạo kỹ năng số là 143.472 hộ. Về xã hội số: Ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động tiếp đón bệnh nhân, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh; 100% trường trung học và cơ sở giáo dục phổ thông sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý trường học, phần mềm Quản lý nhà trường SMAS; Tỉnh đã triển khai hệ thống tiếp nhận và giải quyết phản ánh, kiến nghị, phản ánh hiện trường của người dân trên nhiều lĩnh vực và qua nhiều hình thức trực tuyến như: kênh zalo, Cổng thông tin điện tử tỉnh, hệ thống phản ánh kiến nghị (<https://pakn.kontum.gov.vn/>)... Điều này góp phần hỗ trợ, thúc đẩy sự tham gia của người dân trong việc giải quyết các vấn đề của địa phương.

⁽³⁴⁾ 100% cơ quan, địa phương được đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin, lắp đặt hệ thống mạng LAN, kết nối Internet tốc độ cao; 100% cán bộ, công chức có máy tính kết nối Internet phục vụ công tác chuyên môn; tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước của toàn tỉnh hoàn toàn dưới dạng điện tử đạt 99%; 100% cơ quan hành chính nhà nước từ cấp tỉnh đến sử dụng các hệ thống dùng chung của tỉnh trong xử lý công việc và giải quyết thủ tục hành chính (Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống thông tin báo cáo; Hệ thống thông tin giải quyết TTCH...)

⁽³⁵⁾ Với chuỗi sự kiện: Lễ phát động, Hội nghị với chủ đề Năm dữ liệu số; triển lãm công nghệ số.

- Hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ đã chú trọng, giải quyết những vấn đề cấp thiết của địa phương như: nghiên cứu về dược liệu, Sâm Ngọc Linh, nông nghiệp công nghệ cao,... triển khai thực hiện 26 đề tài, dự án khoa học và công cấp tỉnh; trong đó đã nghiệm thu kết quả 05 đề tài, dự án cấp tỉnh⁽³⁶⁾; tiếp tục triển khai, thực hiện 21 đề tài, dự án. Đã hoàn thành việc triển khai dự án đầu tư nâng cao năng lực hoạt động Phòng thí nghiệm công nghệ sinh học phục vụ công tác kiểm định sâm Ngọc Linh.

- Tham mưu Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến đối với nhiều nội dung quan trọng như: Đăng cai tổ chức Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc vùng Tây Nguyên lần thứ I tại tỉnh Kon Tum, năm 2023; Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng "về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045"; tổ chức các hoạt động kỷ niệm 76 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2023); tổ chức bình chọn và công bố 10 sự kiện nổi bật của tỉnh Kon Tum năm 2023;...

c) Công tác nội vụ, thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo; giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri

- Công tác sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị theo các Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP và 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ được triển khai kịp thời. Công tác quản lý, tuyển dụng công chức, viên chức, thực hiện chế độ, chính sách, thực hiện tinh giản biên chế được thực hiện kịp thời, đúng quy định⁽³⁷⁾.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh tiếp tục được chú trọng; việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính phần lớn đã được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính ngày càng mạnh mẽ; số lượng, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính ngày càng tăng³⁸,... Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đạt được nhiều kết quả tích cực, Chỉ số Hiệu quả Quản trị Hành chính công (PAPI) năm 2022 đạt 39,98 điểm, tăng 0,09 điểm so với năm 2021⁽³⁹⁾; Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) đạt 81,35 điểm, xếp thứ 55/63 cả nước, tăng 04 bậc so với năm 2021; Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) đạt 78,39%, xếp thứ 42/63 cả nước, tăng 02 bậc so với năm 2021.

- Lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh đã được các cấp, ngành quan tâm thực hiện⁽⁴⁰⁾. Đã triển khai 167 cuộc thanh tra, kiểm

⁽³⁶⁾ (1) "Trồng thực nghiệm Sâm cau (*Curculigo orchoides* Gaertn) dưới tán rừng trên một số tiểu vùng sinh thái của tỉnh Kon Tum"³⁶ để chuyển giao ứng dụng trong thực tiễn sản xuất, (2) dự án "Hoàn thiện quy trình sản xuất một số sản phẩm từ Sâm Ngọc Linh"; (3) Đề tài: "Xây dựng quy trình bảo quản tươi dược liệu dạng củ (Sâm Ngọc Linh) trên địa bàn tỉnh Kon Tum".

⁽³⁷⁾ Phê duyệt chỉ tiêu, hình thức tuyển dụng công chức đối với 166 chỉ tiêu; viên chức đối với 1.097 chỉ tiêu; thực hiện tinh giản biên chế 87 trường hợp.

⁽³⁸⁾ Tổng số TTHC trên địa bàn toàn tỉnh hiện nay là 1.718 TTHC, trong đó: cấp tỉnh: 1.384 TTHC, cấp huyện: 207 TTHC; cấp xã: 102 TTHC, chung 3 cấp: 25 TTHC.

⁽³⁹⁾ Chỉ số PAPI không xếp hạng giữa các tỉnh/thành phố, vì mỗi địa phương có điều kiện kinh tế, xã hội, dân số, địa lý... khác nhau, nên việc phân nhóm và so sánh chỉ mang tính tương đối, song những tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng có thể so sánh, học hỏi lẫn nhau. Thay vào đó các tỉnh/thành phố được nhóm vào 04 phân khúc điểm (gọi là bốn nhóm tứ phân vị) gồm: (i) Nhóm điểm cao, (ii) Nhóm điểm trung bình cao, (iii) Nhóm điểm trung bình thấp và (iv) Nhóm điểm thấp - trong đó mỗi nhóm có khoảng 25% tổng số tỉnh/thành phố trên toàn quốc. Nếu xét thứ tự dựa trên số điểm thì năm 2022 tỉnh Kon Tum đứng thứ 54/61 cả nước (dữ liệu tỉnh Bắc Ninh và tỉnh Bắc Giang bị nhiễu nên không được đánh giá).

⁽⁴⁰⁾ Đã tiếp nhận 1.230 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, giảm 276 đơn so với cùng kỳ. Trong đó, số đơn thuộc thẩm quyền xem

tra; đến nay đã kết thúc 120 cuộc thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực quản lý tài chính - kế toán; quản lý đầu tư xây dựng; quản lý và sử dụng đất;... với tổng số tiền phát hiện sai phạm là 3.158.534.246 đồng. Đã kiến nghị khắc phục các thiếu sót, sai phạm, khuyết điểm còn tồn tại và kiến nghị tổ chức họp kiểm điểm đối với các đơn vị, cá nhân có liên quan đến sai phạm⁽⁴¹⁾.

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phân công theo dõi việc thực hiện, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri đúng trọng tâm vấn đề, đảm bảo chất lượng, đáp ứng kỳ vọng của cử tri; thường xuyên rà soát, nghiên cứu, giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại hội nghị tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Tham mưu Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến đối với nhiều nội dung quan trọng như: Phương án tổ chức lại Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ khởi nghiệp; Trung tâm Khuyến công - Xúc tiến thương mại; Trung tâm Thông tin xúc tiến Du lịch thành Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Kon Tum; Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 48-KL/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Bộ Chính trị về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 -2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Chỉ thị về tăng cường triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh;...

d) Quốc phòng, an ninh và đối ngoại

- Quốc phòng, an ninh được giữ vững, ổn định. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp; theo dõi, nắm chắc tình hình vùng trời, biên giới, nội địa, ngoại biên. Tổ chức Lễ giao, nhận quân năm 2023 chặt chẽ, trang nghiêm, đúng kế hoạch. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Công tác đảm bảo an toàn giao thông và phòng cháy, chữa cháy được chỉ đạo thường xuyên, tuy nhiên, tai nạn giao thông so với cùng kỳ năm trước tăng cả 3 tiêu chí⁽⁴²⁾.

- Các hoạt động đối ngoại tiếp tục được tăng cường, đặc biệt là các địa phương trong Khu vực Tam giác phát triển CLV⁽⁴³⁾. Công tác hợp tác quốc tế được thực hiện thường xuyên thông qua các hội nghị, diễn đàn để chủ động nắm bắt các định hướng hợp tác trong thời gian tới⁽⁴⁴⁾. Công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào được thực hiện đảm bảo tuân thủ quy định. Công tác phối hợp bảo vệ biên giới giữa các

xét, giải quyết là 614/1.230 đơn, chiếm tỷ lệ 49,9%, đã được giải quyết xong 610/614 đơn, chiếm tỷ lệ 99,3%, số đơn còn lại đang trong thời gian giải quyết. Qua công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, đã phát hiện 01 vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, đã chuyển sang Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh để xử lý theo quy định.

⁽⁴¹⁾ Gồm: (1) Xử lý về kinh tế: Đã kiến nghị thu hồi nợ NSNN 2.266,8 triệu đồng; đến nay, đã nộp NSNN 1.806,5 triệu đồng; số còn lại chưa nộp chủ yếu đến từ các cuộc thanh tra mới kết thúc; (2) Xử lý kỷ luật hành chính: Tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm 56 tập thể và 227 cá nhân; (3) Xử lý hình sự: Đã chuyển hồ sơ, tài liệu sang cơ quan Cảnh sát điều tra để điều tra, làm rõ 02 vụ việc.

⁽⁴²⁾ Tính đến ngày 15/10/2023 trên địa bàn tỉnh xảy ra 67 vụ tai nạn giao thông, làm chết 69 người, bị thương 68 người (*tăng 17 vụ, tăng 18 người chết, tăng 38 người bị thương so với cùng kỳ năm 2022*).

⁽⁴³⁾ Ban hành Kế hoạch triển khai Bản ghi nhớ về hợp tác giai đoạn 2022-2027 giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum và Chính quyền các tỉnh Át-ta-pư, Sê Kông, Sa-la-van của nước bạn Lào và tỉnh Stung Treng, Vương quốc Campuchia. Ký kết Bản ghi nhớ về hợp tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum với Chính quyền tỉnh Chămpasắc (Lào) và tỉnh Ratanakiri (Campuchia). Tham dự Chương trình kết nối thúc đẩy hợp tác đầu tư, thương mại, du lịch Việt Nam - Lào - Thái Lan tại tỉnh Chămpa-sắc, Lào. Thống nhất chủ trương và kinh phí xây dựng công trình hữu nghị của 03 Đoàn đại biểu cấp cao huyện Đăk Chung tỉnh Sê Kông, huyện Xán Xay tỉnh Attapur (Lào) và huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum (Việt Nam). Tham dự buổi làm việc với Đoàn khảo sát của Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội ba nước CLV tại tỉnh Gia Lai.

⁽⁴⁴⁾ Hội nghị hợp tác và phát triển các tỉnh biên giới Việt Nam-Campuchia lần thứ 12 tại tỉnh Tây Ninh; Hội nghị hợp tác giữa các địa phương Việt Nam và Pháp lần thứ 12 tại Thủ đô Hà Nội; Hội nghị Hợp tác kinh doanh và Đầu tư giữa tỉnh Lâm Đồng và Ấn Độ,

đồn biên phòng tỉnh Kon Tum và lực lượng bảo vệ biên giới của các tỉnh bạn Lào, Campuchia được duy trì thường xuyên.

- Tham mưu Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến đối với nhiều nội dung quan trọng như: Đề án đảm bảo Trụ sở làm việc Công an xã thuộc Công an tỉnh Kon Tum; Kế hoạch công tác đối ngoại năm 2023 của tỉnh Kon Tum; tổ chức các hoạt động có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh;...

2. Đánh giá chung

Trong năm 2023, các cấp ủy, tổ chức đảng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa và tích cực triển khai thực hiện các nội dung về kinh tế - xã hội và đạt được những kết quả quan trọng. Tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển, nhiều chỉ tiêu quan trọng của tỉnh tăng cao so với cùng kỳ như: Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp, tổng lượng khách du lịch, kim ngạch xuất nhập khẩu, số hợp tác xã thành lập mới, diện tích trồng mới cây ăn quả, cây Mắc ca, cây dược liệu đảm bảo, chăn nuôi được duy trì ổn định; môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện; tỷ lệ tốt nghiệp Trung học phổ thông; tình hình dịch bệnh được kiểm soát; chất lượng khám, chữa bệnh được cải thiện; giảm nghèo chuyển biến tích cực; các chế độ chính sách an sinh xã hội đảm bảo;... Cải cách thủ tục hành chính đạt được nhiều kết quả tích cực, kinh tế số, xã hội số được chú trọng phát triển; công tác quản lý nhà nước về lâm nghiệp được triển khai quyết liệt, vi phạm về lâm luật giảm so với cùng kỳ; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; đối ngoại được mở rộng.

3. Hạn chế, yếu kém

- Thu ngân sách nhà nước chưa đảm bảo theo tiến độ; công tác đấu giá, khai thác quỹ đất, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn khó khăn. Việc ban hành giá đất cụ thể, đơn giá cây trồng, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công còn chậm. Công tác quản lý nhà nước về đất đai có mặt còn hạn chế.

- Nông nghiệp chưa phát huy được yếu tố lợi thế và gắn với công nghiệp chế biến, thị trường tiêu thụ; việc hình thành các vùng sản xuất tập trung để tạo vùng nguyên liệu lớn đối với một số loại cây ăn quả, dược liệu chưa nhiều.

- Động đất, mưa dông, gió lốc gây thiệt hại và ảnh hưởng đáng kể đến đời sống, sản xuất của người dân; nhiều địa bàn có nguy cơ sạt lở cao trước tình hình mưa lớn kéo dài.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tuy được chú trọng đầu tư, nhưng ở một số cơ sở giáo dục còn thiếu, chưa đồng bộ so với yêu cầu; tình trạng thiếu giáo viên dạy học các cấp vẫn còn xảy ra.

- Tình hình thực hiện các chỉ tiêu về chuyển đổi số⁽⁴⁵⁾ còn chậm; việc ứng dụng chuyển đổi số vào sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh còn hạn chế.

- Tình trạng lừa đảo trên không gian mạng gây hoang mang cho người dân;

⁴⁵ Theo Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

việc buôn bán hàng lậu, hàng không đảm bảo nguồn gốc xuất xứ còn xảy ra. Tình trạng xây dựng công trình trái phép, tái lấn chiếm vỉa hè, lòng đường một số nơi vẫn còn diễn ra. Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tại một số địa phương cấp huyện, cấp xã còn thấp. Tai nạn giao thông còn cao.

4. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân khách quan

- Địa bàn rộng, chia cắt, kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ, nguồn lực còn hạn chế, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Do ảnh hưởng từ thị trường bất động sản nên các dự án sử dụng từ nguồn thu tiền sử dụng đất chậm triển khai. Quy trình, thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của Luật Lâm nghiệp còn phức tạp làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án.

- Tình hình thiên tai không thuận lợi; giá cả một số mặt hàng vật tư nông nghiệp và chi phí đầu vào tại một số thời điểm tăng cao, gây ảnh hưởng bất lợi cho việc đầu tư thâm canh vào sản xuất trồng trọt.

- Các dự án trọng điểm có quy mô thu hồi đất lớn, đối tượng phải thu hồi đất nhiều, tính chất phức tạp; đơn giá bồi thường, giải phóng mặt bằng còn bất cập, chưa tạo được sự đồng thuận của người dân vùng bị ảnh hưởng.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Một số sở, ban ngành, địa phương chưa thật sự chủ động, quyết liệt, sâu sát trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao. Tính năng động, tiên phong của lãnh đạo các sở, ngành, địa phương chưa được phát huy.

- Các dự án khai thác quỹ đất, xử lý, sắp xếp các cơ sở nhà đất hiện đang triển khai các bước lập hồ sơ, thủ tục, do đó chưa phát sinh nguồn thu, bên cạnh đó thực hiện cơ chế, chính sách miễn, giảm thuế của Quốc hội, Chính phủ đã ảnh hưởng đến số thu nộp ngân sách năm 2023. Công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành còn chậm; năng lực, kinh nghiệm của một số đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, nhà thầu thi công và chủ đầu tư có mặt còn hạn chế.

- Mặc dù được tuyên truyền rộng rãi và bằng nhiều hình thức, nhưng một số người dân vẫn nghe theo các lời dụ dỗ trên mạng nên đã dẫn đến bị lừa và mất tài sản. Ý thức chấp hành pháp luật về quy hoạch, đất đai, xây dựng, an toàn giao thông, giữ gìn trật tự trị an,... của một bộ phận người dân còn hạn chế.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2024

Trên cơ sở bối cảnh quốc tế, trong nước và trong tỉnh còn nhiều khó khăn, thách thức, để phấn đấu đạt kết quả cao nhất mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tập trung một số nhiệm vụ, giải pháp như sau:

1. Về lĩnh vực kinh tế

- Triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các quy hoạch sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt (*cụ thể: Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen, huyện Kon*

Plông đến năm 2045; Quy hoạch chung thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông đến năm 2035; Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Kon Tum đến năm 2040; Chương trình phát triển đô thị tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; ...). Triển khai khai thực hiện tốt Thông báo số 376/TB-VPCP ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Kon Tum; trong đó, tập trung hoàn thành việc trình cấp có thẩm quyền xem xét thông qua Đề án phát triển tỉnh Kon Tum nhanh và bền vững theo tinh thần Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Tập trung huy động, khai thác nguồn vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế để đầu tư kết cấu hạ tầng, tạo đột phá thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân trong và ngoài nước theo phương thức đối tác công - tư để tập trung đầu tư phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng, đặc biệt đối với các dự án có sức lan tỏa rộng và tác động lớn tới phát triển kinh tế, nhất là các vùng kinh tế động lực của tỉnh.

- Tổ chức thực hiện tốt thu ngân sách nhà nước theo hướng bao quát toàn bộ các nguồn thu, mở rộng cơ sở thu, nhất là các nguồn thu mới, đồng thời đẩy mạnh phát triển sản xuất để tạo nguồn thu. Cơ cấu, sắp xếp lại nhiệm vụ chi cho phù hợp, ưu tiên những nhiệm vụ cấp thiết, mang tính đột phá.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tỉnh ủy "về phát triển nông nghiệp hàng hóa đi vào chiều sâu, ứng dụng công nghệ cao gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030". Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Tỉnh ủy "về lãnh đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum" và Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp đối với việc xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh". Thực hiện có hiệu quả phong trào "Kon Tum chung sức xây dựng nông thôn mới", Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", "Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững".

- Tiếp tục huy động, lồng ghép các nguồn lực để phát triển rừng bền vững. Rà soát, củng cố các lực lượng, phương tiện, vật tư, hậu cần để tổ chức tốt công tác phòng, chống thiên tai theo phương châm "04 tại chỗ" khi xảy ra, không để bị động. Tăng cường đầu tư đồng bộ từ khâu bảo tồn, nghiên cứu khoa học, sản xuất, quản lý giống, nguồn giống gốc đến sản xuất, khai thác, chế biến, phân phối, tiêu thụ sản phẩm dược liệu, đặc biệt là Sâm Ngọc Linh, bảo vệ nguồn gene thuần chủng không lai tạp, nhằm lẫn với các loại sâm khác, làm tốt chỉ dẫn địa lý; bảo hộ hiệu quả giá trị thương hiệu và phát triển thương hiệu sâm Ngọc Linh.

- Cơ cấu lại thực chất ngành công nghiệp theo hướng tập trung vào một số ngành công nghiệp có lợi thế cạnh tranh và ý nghĩa chiến lược đối với tăng trưởng nhanh, bền vững gắn kết với bảo vệ môi trường. Tập trung đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng các khu, cụm công nghiệp để thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Tập trung phát triển, khai thác các ngành dịch vụ có lợi thế. Nâng cao tính

chuyên nghiệp, chất lượng dịch vụ du lịch. Khai thác tối đa tiềm năng lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa, di tích lịch sử, di sản vật thể và phi vật thể... để thu hút du khách.

- Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, các loại hình kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm hộ. Tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Tập trung cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Phấn đấu duy trì chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); nâng cao chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX) và chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS).

2. Văn hóa - xã hội và môi trường

- Thực hiện rà soát, sắp xếp, củng cố mạng lưới trường lớp học, huy động có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường thiết bị dạy học đảm bảo chuẩn hóa, đồng bộ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, mở rộng cơ sở hạ tầng y tế, nhất là tuyến cơ sở; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh và đẩy mạnh hoạt động tiêm chủng. Từng bước hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện, triển khai các hoạt động cải tiến chất lượng bệnh viện.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kết luận của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc; Kết luận số 76-KL/TW ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trên địa bàn tỉnh, coi trọng phát triển văn hóa, xã hội ngang tầm với phát triển kinh tế. Đầu tư theo hướng đồng bộ gắn với sử dụng hiệu quả các thiết chế văn hoá từ tỉnh đến cơ sở.

- Tập trung triển khai thực hiện các giải pháp đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số và việc thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 878-TB/TU ngày 08 tháng 11 năm 2023.

- Đẩy mạnh đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng; bảo trợ xã hội, các chính sách an sinh xã hội. Thực hiện hiệu quả các giải pháp bảo đảm mục tiêu giảm nghèo bền vững. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách dân tộc, nhất là hỗ trợ định canh, định cư, đất ở, đất sản xuất, nhà ở đối với dân tộc thiểu số và hộ nghèo.

- Đẩy mạnh tuyên truyền các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh; kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của địa phương. Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên các lĩnh vực gắn với việc xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh.

- Nâng cao chất lượng quản lý Nhà nước về đất đai; chất lượng công tác thẩm định, phê duyệt báo cáo tác động môi trường. Tích cực phòng tránh, giảm thiểu thiệt hại thiên tai, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

3. Về công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh và đối ngoại

- Thực hiện sắp xếp, kiện toàn các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. Triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch thanh tra, kiểm tra được cấp thẩm quyền phê duyệt; thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Thực hiện kiên quyết và đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật những vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi phát sinh, nhất là những vụ khiếu kiện đông người liên quan đến đất đai, tài nguyên, môi trường...

- Triển khai thực hiện tốt các kế hoạch, phương án về đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ, các trường hợp lấn chiếm lòng đường, vỉa hè làm nơi buôn bán,... Quản lý chặt chẽ đoàn ra, đoàn vào, các dự án phi Chính phủ nước ngoài đang triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh đối ngoại nhân dân, đối ngoại quốc phòng.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 6 xem xét, cho ý kiến./.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + CVP, các PCVP,
- + Các Phòng chuyên môn trực thuộc;
- Lưu: VT, KTTH.TK.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn